

GIÁ 10 XU



NGUYEN-HUY-TUONG

CHIẾC BÁNH CHUNG

Tranh vẽ của Vĩnh-Bang

SÁCH

HOA XUAN

(44)

CỦA TUỔI TRẺ

PHÒNG QUẢNG-CẢO

U N I O N

Phổ Bờ Hồ, trông sang na tàu-điện

Giây nói số 18.53



HIẾN CÁC BẠN ĐỌC NHỎ SÁCH HOA XUÂN

NHỮ'NG HỘP

DỒ CHƠI

CHẮP HÌNH

Đầy đủ và thích hợp cho trẻ em

Để tập cho có nhiều sáng kiến.

Gây lấy một khiêu thẩm mỹ

chắc chắn ngay từ thửa nhỏ.

CHIẾC BÁNH CHƯNG

DEPOT LEGAL
INDOCHINE

N^o 27583



Đây là câu chuyện tôi kể riêng cho các bạn, hỡi các em nhỏ của non nước tre xanh. Tết đã đến chân ta, bước êm như nhung và hơi thở nhẹ như hơi thở mẹ hiền. Chúng ta đang từ từ bước vào một thế giới thần tiên, với đào mơn mớn, với trà thắm tươi, với thủy tiên trong muốt, với đèn sáng trưng, với hương bay ngào ngạt. Đất đang ra hoa và trời sắp vào bội. Chẳng mấy bữa các em sẽ lại hưởng cái thú hội họp trong gia-đình, mặc quần áo mới, ném giò mỡ và nhất là ăn bánh chưng xanh.

Chà bánh chưng ngày Tết !

Ngày tư chắc cũng có nhiều em ăn bánh chưng hàng, nhưng nó cũng như món quà thường, nhạt nhẽo không có ý vị gì. Chỉ có bánh chưng ngày Tết mới thơm tho, mới ngon lành, mới

16° Indoch
Pièce 938.

quý. Nó là phần thưởng của công cấy xâu cuốc bẫm, nó là tinh hoa của mùa màng. Nó còn đượm mùi đồng lúa; nó là kết quả của công sấm sửa, công gói, công đun của cả một gia-đình trong muôn vàn gia-đình chăm chỉ ở xứ sở Việt-Nam ta. Cho nên tôi, riêng tôi, chỉ quý, chỉ yêu bánh chưng ngày Tết, do mẹ tôi gói, do anh em tôi đun, những ngày gần hết năm, dưới con mắt tre trở của tổ-tiên.

Và, nhân nói đến bánh chưng, tôi lại nhớ đến sự tích thứ bánh hoàn toàn Việt-Nam này, mà mẹ tôi đã kể lại cho, thừa tôi còn thơ ấu, một tối ba-mươi tết, trong số bếp đầy dóm khô và gốc tre, bên một nồi bánh lớn, lửa reo vui vầy, chấu nổ lép bép và nước kêu sùng sục, trong khi bốn bề tịch mịch, chỉ nghe tiếng tre kêu ken két ngoài vườn tối và gió thổi rì-rào lấp nập như những tiếng tiền đưa.

Các em hằng nghe tôi đây, hỏi các em nhỏ tươi đẹp như hoa xuân.

Ngày xưa vua Hùng-Vương thứ sáu sinh được hai mươi sáu người con trai. Hoàng-tử út mới mười bảy tuổi, nhưng Hoàng là người hiếu hạnh hơn cả. Khác với các anh sẵn của chỉ ăn chơi may mặc, không muốn mó tay vào một công việc gì, Hoàng út chăm chỉ làm, thích sống gần thiên-nhiên và chung đụng với các nông dân. Thường thường hay lên vào chơi các làng xóm nói chuyện với các thợ cấy, có khi lại giúp họ tát nước hay chặn trâu, hoặc sàng thóc hay

giã gạo suốt ngày không biết chán.

Khi nhà Vua phong quan tước và ban của cải cho các con, các ông hoàng trên đều cầu cho được chức trọng quyền cao và xin những vàng bạc, châu báu ; nhưng ông Hoàng bé chỉ tâu vua ban cho ruộng nương để cày cấy làm ăn như một người thường. Các anh cười cho em là gàn. Nhưng vua Hùng-Vương chiều ý ban ruộng nương đất đai ở cách xa kinh-thành cho con út khai khẩn.

Hoàng-tử từ bấy giờ chỉ chuyên tâm làm việc đồng áng, ăn ở với bọn nhà quê và như một người nhà quê, sống một cuộc đời bình-dị, ngày ngày nón lá áo vải ra đồng cày cấy.

Dân gian vùng ấy yêu Hoàng lắm vì Hoàng nhân đức, hay giúp đỡ người nghèo và bệnh vực những kẻ hèn yếu. Có việc gì đáng nhẽ phải đem đến cửa công, họ cũng lại nhờ Hoàng dàn xếp cho êm-thấm. Từ ngày hoàng về ở đấy, dân-sự sống trong hòa hợp, tiếng ca hát vui vầy vang động khắp nơi, giữa cánh đồng rộng lớn với tiếng hò trầu hay từ trong những túp nhà tranh nhịp nhàng theo tiếng chày giã gạo.

Bấy giờ hoàng út đã khôn mà vẫn chưa có vợ, nhà vua muốn chọn trong con các quan to một người xứng đáng với hoàng, nhưng hoàng đều từ chối lấy cớ rằng các vị tiểu-thư sẽ không thể sống chung được cuộc đời khó nhọc của hoàng.

Một buổi chiều, hoàng vác cuốc ở đồng về,

vừa đi vừa ngêu ngao hát, vừa ngắm cảnh buổi tà dương, chợt qua một cái giếng thấy một người con gái nhà quê, khăn vuông mỏ quạ, đang đứng múc nước với hai người chị em trong xóm. Họ vừa làm việc, vừa nói chuyện vui vẻ, tiếng cười trong như ngọc. Hoàng ngây nhìn người thôn-nữ khăn vuông. Cái đẹp dịu dàng, mộc mạc của nàng đã chiếm đoạt ngay lòng trong trẻo của ông hoàng. Hoàng tiến lại gần hỏi chuyện, nàng then quá, má hồng đỏ ửng, dáng lại yêu kiều thêm lên. Sau cùng nàng quảy thùng chạy biến vào trong làng.

Hỏi thăm hai người bạn nàng, hoàng mới biết thiếu-nữ tên là Uyên-nương, con một người nông phu nghèo trong xóm.

Hoàng bèn xin vua cha hỏi nàng Uyên làm vợ. Vua Hùng-Vương trước còn không bằng lòng vì không lẽ lại để cho một vị Hoàng-tử kết duyên với một người con gái thường dân. Các ông anh cũng phản đối cho hoàng út không biết trọng vua cha và làm dâm giá hoàng-tộc.

Nhưng vua không nỡ trái ý con út. Ngài thuận cho con cưới nàng Uyên, nhưng bắt buộc không cho nàng được vào triều-kiến. Thực là một nỗi uất ức cho ông hoàng út.

Nàng Uyên từ khi về nhà chồng, hết sức làm việc, thức khuya dậy sớm, dệt cửi chần tằm. Tính lại phúc hậu hay giúp đỡ mọi người, nên ai ai cũng yêu kính. Trong nếp nhà tranh sạch sẽ, dựng ở trên lưng đồi, ẩn trong rừng cây



Chợt qua một cái giếng... (tr. 4)

cối um tùm, vợ chồng sống yên ổn âu yếm nhau như một lứa uyên-ương.

Được ít lâu nàng đẻ sinh đôi được một trai một gái, đặt tên là Sơn và Hà, gia-đình lại thêm phần vui vẻ. Khách bộ hành đi qua, không ai là không đưa mắt vào cái đôi sinh sinh, cây xanh tốt, xen lẫn hoa bốn mùa, bao bọc chiếc nhà sáng sủa lơ lửng như một tổ bồ câu.

II

Sẩy gặp lúc giặc Ân xâm lấn nước ta. May nhờ có vị anh hùng cứu quốc ở làng Phù-Đồng nên quân địch bị dẹp tan, nhân dân lại an hưởng thái bình. Vua bèn xuống chiếu mở hội ăn mừng. Các hoàng-tử đều về chầu vua cha. Đức Hùng-Vương cho mọi người ngồi hầu yến. Anh em người nào người ấy đều mặc gấm vóc, đeo vàng ngọc long lanh, duy có hoàng út chỉ mặc áo vải xuềnh xoàng.

Vua Hùng-Vương bấy giờ đã già lắm rồi. Nhân thấy các con hội họp đông đủ, ngài mới sức nhớ ra một việc là chưa trọn người con sùng đáng để nối ngôi báu sau này. Tiệc gần tàn, ngài phán bảo các con rằng :

— Nay cha đã già, muốn chọn trong các con một người để kế vị khi cha trăm tuổi. Muốn cho công bằng cha định như thế này. Từ nay đến Tết còn ba tháng nữa, các con mỗi người về kiếm cho cha những bảo vật trong thiên-hạ, hẹn đúng ngày nguyên-đán thì đem dâng cha.

Con nào có đồ tiến quý nhất, cha sẽ truyền ngôi cho.

Các hoàng-tử cúi đầu vâng mệnh. Tiệc tàn, trở về phủ riêng, ai cũng yên trí rằng cứ vùng tiền nhiều tất thế nào cũng mua được vật quý để tiến vua cha.

Hoàng-tử út lủi thủi, một mình về cái đồi yên tĩnh, nơi người vợ hiền và hai đứa con thơ đang chờ đợi. Gần tới nhà, xa xa đã thấy nàng Uyên, một tay bồng, một tay giắt con, đứng ở chân đồi, với bọn dân quê, vẫy tay reo mừng. Hoàng khoan khoái trong người vì lại thấy cảnh thiên-nhiên âu yếm với những người thực thà quyến luyến mình.

Hàn huyền xong, Hoàng mới nói cái ý kiến của vua cha cho mọi người nghe. Một người dân nói:

— Tôi xin đi đãi vàng cho Hoàng-tử.

Một người thưa:

— Tôi xin đi mò ngọc trai.

Một người nữa tiếp:

— Tôi xin đi kiếm ngà voi.

Người nào cũng xin giúp Hoàng-tử, nhao nhao cả lên, sốt sắng vô cùng. Hoàng nói:

— Tôi cảm ơn thịnh tình của anh em. Những thức anh em vừa kể ra và định đi kiếm cho tôi quý thực, nhưng các anh tôi, tiền nhiều của lắm, làm gì chả có. Tôi không có ý tranh ngôi với các anh tôi, nhưng tôi cũng muốn nhân dịp này tiến cha tôi một phẩm vật rất quý, chưa đâu

có để tỏ lòng biết ơn cha mẹ.

Nàng Uyên nói :

— Vật quý không phải tìm đâu xa, chính nhà nông chúng ta sẵn có. Vàng ngọc cũng không bằng.

Mọi người nhao nhao :

— Thưa Đức-bà chúng tôi là dân áo vải thì còn có gì ? Nếu có chúng tôi xin dâng cả cho Hoàng-tử.

— Rồi anh em biết. Bây giờ ta sửa soạn đi làm đồng, sắp đến ngày gặt hái rồi.

Bọn nông dân ra về, nửa mừng nửa lo, mừng là có chút hy-vọng cho Hoàng-tử, lo là vì biết chàng nghèo, có bao nhiêu tiền của đã phân phát cho những người túng thiếu ; như thế còn có tiền đâu mà sắm sửa để tranh trội với anh em. Họ nửa tin nửa ngờ lời nói của Uyên-nương, tuy biết rằng nàng không nói sai bao giờ.

Hoàng-tử cùng với vợ con về nhà. Mãi vui với hai con, chăm chú nghe Sơn và Hà nói chuyện ngày thơ, ngộ nghĩnh, hoàng đã quên cả mọi việc. Chợt nàng Uyên ở dưới nhà đi lên, dâng chàng một chén chè với nóng và thưa rằng :

— Lang-quân định tiến vua cha một phẩm vật gì ? Lang-quân đã nghĩ đến chưa ?

— Ta cũng chưa nghĩ tới.

— Theo ý lang-quân thì cái gì quý nhất trong nhân-gian ?

— Ta cho là gạo.

— Em cũng nghĩ thế. Các Hoàng-huynh đều



Xa xa đã thấy Nàng Uyên... (tr. 7)

cho gạo là một vật khinh mọn, có biết đâu gạo mới thật là quý vì nó nuôi sống con người.

— Ta làm được cái gì đem dâng cha mẹ mới quý vì là công mồ hôi nước mắt của ta. Vậy thử đem dâng gạo lên vua cha, xem Ngài có coi trọng gạo hơn vàng ngọc không?

— Em cũng cùng một ý với lang-quân. Nhưng em nghĩ ta không nên dâng hẳn gạo. Em đợi ơn lang-quân chẳng khinh nghèo hèn cho được làm dự vào chốn cảnh vàng lá ngọc, nên ngày đêm vẫn lo báo đáp. Việc bánh trái em cũng có biết ít nhiều, em lại vừa nghĩ ra hai thứ bánh không đâu có, vẫn định Tết này làm để lang-quân đem tiến vua cha. Lang-quân cho phép, em sẽ làm hai thức bánh ấy dâng lên, em quyết lang-quân sẽ ăn đứt các hoàng-huỳnh.

— Ta không có ý tranh dành, chỉ muốn nhân dịp tỏ tấm lòng biết cái ơn to như trời đất của cha mẹ, khiến các anh không khinh bỉ vợ chồng ta và coi nghề nông là một nghề cao quý.

— Em đã nghĩ đến việc ấy rồi.

Hoàng-tử mừng rỡ. Chàng ra thăm vườn-được, cây cối, chuồng trâu bò, lợn gà. Thảo mộc và súc vật đều vui vẻ đón chào người chủ. Chàng nhận thấy mọi chốn trong nhà đều ngăn nắp sạch sẽ. Sung sướng đứng trên đồi cùng vợ con, ngắm xuống dưới chân thấy đồng rộng mênh mang lúa chín đỏ rực như vàng, một hai con cò bay thẳng đôi cánh trắng tinh như bạc, chàng cảm thấy một cái thú say sưa mà

trời chỉ dành riêng cho những người thấy công lao mình đã thành kết quả.

III

Bấy giờ các anh Hoàng-tử đã bỏ tiền ra mua nào vàng bạc, châu báu, ngọc ngà, nào san-hô, đồi mồi, ngọc-thạch, nào gỗ quý, hương thơm, gấm vóc không thiếu một thứ gì. Có ông cầu kỳ lại sai người đi tìm, ở những nơi góc biển chân trời, những bảo-vật cực lạ, cực hiếm mà nước nhà không có, bỏ ra không biết bao nhiêu tiền của, mua cho bằng được đem về.

Dân ở kinh thành đồn rục lên, người đoán ông hoàng này được, người đoán ông hoàng kia được. Ông hoàng nào cũng chắc ngôi báu sẽ về phần mình. Nhưng chẳng ai nói đến ông hoàng thứ hai mươi sáu cả, vì hoàng-tử chẳng sắm sửa gì, chỉ chuyên tâm làm việc đồng áng. Các ông hoàng cho gia-nhân đi thăm thính nhà nhau; nhưng khi bọn gia-nhân đến nếp nhà tranh của ông hoàng út thì, ôi ngạc nhiên, họ chẳng thấy động tĩnh gì.

Khi các ông hoàng biết tin ấy, người chế riều, người lại nghĩ em đã có một bảo vật gì còn giấu kỹ không cho người ngoài biết. Rồi ngày hạn càng gần, các ông hoàng càng tấp nập đến quên chẳng để ý đến ông hoàng út nữa. Dân gian đồn rằng những người có thể tranh được ngôi báu chỉ là trong bọn hai mươi năm ông

hoàng trên thôi.

Những lời bàn tán ấy đến tai bọn nông phu của hoàng út. Họ lấy làm nóng ruột vô cùng, kéo nhau lên đòi hỏi chàng. Thấy thế hoàng-tử cảm động lắm, nhưng nàng Uyên, êm đềm như một con chim bồ câu và tự tin như một vị tướng giỏi, ôn tồn bảo họ rằng:

— Anh em không lo, chúng tôi đã sẵn sàng cả rồi.

Ngày cứ lặng lẽ trôi nhanh. Gặt hái đã xong, đồng ruộng mênh mông chỉ còn trơ những gốc đa khô. Ngày tết Nguyên-đán đã gần tới.

Còn có hai hôm nữa thì Tết. Hoàng út cũng nóng ruột vì vẫn chưa thấy vợ làm gì cả. Bọn nông phu đứng ngồi không yên, họ chẳng nghĩ gì đến sắm Tết nữa. Chàng đang ngồi ngẫm nghĩ về cái lòng thiết tha của bọn nông phu chợt nàng Uyên ở ngoài bước vào, tay ôm một gói lá. Trông nàng tươi thắm như một bông hoa và lòng lấy hơn ánh sáng. Thấy chồng ngồi có vẻ buồn, nàng chạy lại.

— Em để lang-quân phiền thực là mang tội. Nhưng lang-quân không tin em hay sao? Em không lúc nào không nghĩ tới việc đó. Hiện nay em đã làm gần xong cả rồi. Tối nay thì đun bánh.

Hoàng-tử mừng rỡ, hỏi ôm lá gì thì nàng nói:

— Đây là lá rong, vì em tính còn thiếu một ít lá để gói bánh nên vừa rồi phải đi kiếm thêm. Nào, xin lang-quân theo em ra vườn xem họ đã làm xong chưa nào.



Trong bếp nhà ông hoàng út... (tr. 16)

Hoàng theo vợ ra vườn. Đến một khu trồng toàn đào, hoa rực rỡ như chiếu ửng hồng đám mây trắng trên đầu. Hoàng đứng ngây người trước một cảnh tượng đẹp mắt và lạ lùng.

Một thứ ánh sáng dịu dàng và vui vẻ nhuộm khắp trong khu vườn. Một mùi hương ở trần giới không bao giờ ngửi thấy đưa lên ngào ngạt lẫn với mùi hoa, mùi lúa nếp, mùi đỗ, mùi phấn hương êm dịu. Một đội nữ-tiên đi đi lại lại trong vườn. Phải chính là nữ-tiên vì ở cõi đời ai có cái vẻ đẹp thanh-kỳ kia.

Họ đi trong vườn, nhẹ nhàng, uyển chuyển, áo màu xanh tha thướt, trước ngực đều có thêu một bông lúa vàng. Người bưng giá gạo, người xách thùng nước, người cầm bó lát, ra dáng làm việc say sưa chăm chỉ lắm. Bên dăm gốc đào, có những nàng tiên ngồi già hột trong những cái cối ngọc thạch, bằng những chiếc chày vàng. Một bọn nữa ngồi chung quanh một chiếc chiếu gấm, dải trên thảm cỏ giữa vườn, dưới bóng đào tươi. Họ vừa nói chuyện vừa gói những chiếc bánh vuông vuông sinh sẵn. Giữa chiếu gấm để hai chiếc giỏ bạc, một bên đựng gạo nếp trắng tinh như ngọc, một bên đựng đỗ trông rực rỡ như vàng. Lại có một cái khay bằng cầm thạch đựng những miếng mỡ rất ngon, rất trong trẻo. Mỗi nàng tiên lấy một chiếc muôi vàng để xúc gạo và đỗ, gắp mỡ bằng đôi đũa ngọc, gói lá rong lại; tay tiên thoăn thoắt, chỉ chớp mắt đã thành một chiếc bánh vuông rất

đẹp. Bên mỗi nàng tiên đã có một tròng bánh khá cao. Lại có những cô tiên nhỏ, ngồi vắt vẻo trên những cành đào, ca hát theo điệu đàn trầm bổng.

Khi thấy Hoàng-tử vào, quần tiên định chạy, nhưng nàng Uyên ra hiệu cho họ ngồi yên :

— Các em cứ làm việc như thường. Không phải ai xa lạ, chồng chị đấy.

Quần tiên đều cúi đầu chào hoàng-tử và thưa :

— Chúng tôi đội ơn đức-ông chăm chút trông nom nên mới được tươi tốt trên cõi đời mà nuôi sống nhân gian. Nay vâng lệnh chị chúng tôi đây — quần tiên cùng trở nàng Uyên — nên đến giúp đức-ông đã từ mấy hôm nay.

Nàng Uyên đem bó lá rong đến chỗ mấy nàng tiên đang gói bánh đặt trên chiếu gấm, vỗ vai một nàng và hỏi :

— Ngân này lá có đủ không em ?

— Thưa chị đủ lắm rồi.

— Các em cố giúp chị nhé, chị cảm ơn trước đây.

Quần tiên cùng nói :

— Đó là bổn phận của chúng em, làm gì mà chị phải nói ơn với huệ. Chị đến hay về với !

Uyên-nương và đoàn tiên cùng cười vang ; âm nhạc lại nhẹ nhàng đưa lên và công việc lại bắt đầu như trước.

Nàng Uyên quay đến với chồng. Hoàng-tử hỏi :

— Sao quần tiên bảo làm việc đã từ mấy hôm trước mà ta không biết một tí gì ?

Nàng thưa :

— Lang-quân là người trần nên không rõ được. Nguyên đây là những thần lúa, em nhờ đến giúp lang-quân. Vì Ngọc-hoàng thấy nòi giống ta đều là những dân nông-nghiệp, lại chăm chỉ làm ăn, Ngài muốn ban cho một món quà quý, truyền mãi muôn đời, để tăng vui cho nhân dân trong dịp Tết, bỏ những ngày vất vả quanh năm. Vì thế mới sai em xuống trần làm bạn với lang-quân để giúp lang-quân làm món quà ấy, tức là hai thứ bánh này.

Nàng trao cho hoàng-tử một chiếc bánh vuông gói lá rong, và một chiếc bánh bột trắng hình tròn :

— Bánh gói này gọi là bánh chưng, nó biểu hiệu đất ; bánh tròn này, gọi là bánh dày, nó biểu hiệu trời, ngụ ý coi công ơn cha mẹ như trời đất. Em chắc không có phẩm vật nào quý hơn vì không có phẩm vật nào có ý nghĩa sâu sa như thế cả. Chiều hôm nay, các tiên gói bánh xong, vợ chồng ta sẽ thức khuya đun, lang-quân sẽ thấy thú vị vô cùng.

... Đêm hôm ấy, trong bếp nhà ông hoàng út có đặt đến mười nồi bánh, vợ chồng con cái ông hoàng đun một nồi, bọn nông phu đun chín nồi kia. Hoàng-tử kể cho họ chuyện tiên làm bánh, họ đều ngạc nhiên. Nhưng khi thấy nói bánh chỉ làm bằng gạo với đỗ thì họ lại chán nản quá. Họ nghĩ gạo với đỗ là vật tầm thường sánh làm sao được với vàng và ngọc. Đêm so

với những tiến vật của các hoàng-tử khác, thực là một trời một vực. Họ cho hoàng út thế nào cũng thua và thỉnh thoảng họ lại liếc nhìn chàng thương hại.

Dẫu sao bọn nông dân ngồi đun bánh đã được sống một đêm thần tiên. Họ quên cả vất vả, thấy sống gần nhau và được thân mật với ông hoàng, bà hoàng yêu quý của họ, bên lò lửa êm đềm, cạnh nồi bánh chung nước sôi sùng sục.

IV

Buổi sáng hôm sau, họ vớt bánh ra, mùi thơm phưng phức. Trên mỗi chiếc bánh dầy, nàng Uyên dán một thứ giấy đỏ dát vàng vẽ con rồng, biểu-hiệu của nhà vua. Nàng lấy lát ruộm đỏ buộc những chiếc bánh chung. Đó là thứ tô điểm duy-nhất cho hai thứ bánh mới chế của nàng.

Ngày hôm ấy, trời đẹp như một ngày hội và chim chóc bay rất nhiều quanh nhà hoàng-tử, ca hát riu rít, như để chào mừng ngày Ngọc-hoàng ban hai thứ bánh rất quý cho con cháu Tiên-Rồng.

Trưa hôm ấy, hoàng-tử lên đường vào kinh, có bọn nông phu quây gánh bánh theo sau. Tới kinh đã nghe thấy dân gian đồn rục về những tiến vật cực kỳ hoa-lệ của các ông hoàng khác. Chẳng ai dǎ động đến hoàng-tử thứ hai mươi sáu cả.

Sáng hôm sau, tết Nguyên-đán, vua Hùng-Vương ra ngự tại vườn Thượng-uyển, có trăm quan theo

hộ giá. Các hoàng-tử, vẫn đợi cái ngày long-trọng này, nên sắm sửa từ nửa đêm để vào chầu vua cha. Đúng giờ tốt, họ xuất hành, rực rỡ hơn một đám rước, người nào người ấy mũ hoa, bào gấm, nét mặt tươi tỉnh và tự hào. Cờ mở, trống gióng đưa lễ vật để trong những chiếc kiệu rất đẹp. Thực là chói lọi những vàng cùng ngọc, thực là một ngày phơi của chưa bao giờ có và cũng chưa bao giờ một nơi lại tụ tập nhiều vật quý báu như kinh-đô vua Hùng-Vương hôm ấy. Đám rước đi đến đâu cũng được nhân dân hoan hô vui vẻ.

Nhưng khi thấy ông hoàng út đi sau cùng, quần áo quê mùa, theo hầu có một bọn nông-phu gánh mấy thùng bánh trông lồi-thội lệch-thếch, bọn dân ở kinh thành lại đổi giọng hoan-hô ra lời chế riễu, lắm câu nghe độc địa khiến bọn nông-phu của hoàng út vừa tức vừa thẹn cho chủ.

Các hoàng-tử vào trong vườn Thượng-Uyển, mừng tuổi vua cha, rồi lần lượt tiến dâng đồ lễ. Vàng ngọc rực rỡ làm nổi hẳn cả một khu vườn.

Người dâng những cái cháp vàng rất đẹp ; người tiến một cái đai ngọc trạm trổ rất tinh vi ; người đệ một chiếc mũ miện và một đôi hia bằng vàng giát ngọc : người hiến đĩa ngà, bát ngọc, chén vàng, mâm bạc, đèn lưu-ly thấp sáng rực như ban ngày. Người cầu kỳ bung lên cả một bộ tứ-linh toàn bằng cẩm thạch, ai cũng phải khen người thợ đã dẻo gọt và trạm trổ

nên những hình tuyệt đẹp ấy. Lại có một bộ yên ngựa bành gấm, tua ngọc với cả một bộ nhạc tiếng kêu du dương hơn một bản đàn. Nhà vua lại chú ý đến một cái lồng chim, cũng bằng vàng, trong có những con chim lạ, có lông cánh muôn màu và tiếng hót mê hồn. Lại có một ông hoàng sắm được một chiếc phượng-liễn bằng gỗ một cây thông rất quý; đệm bằng gấm dệt khéo hơn Chức-nữ, thêu những hình chúc tụng nhà vua, do bốn con long-mã kéo. Khi xe chạy êm như ru, dẫu đi trên những con đường khúc khuỷu thế nào, người ngồi cũng không bao giờ thấy sóc...

Vua Hùng-Vương nhận từng thứ một và phải thán phục rằng những đồ tiến quý giá và tinh xảo nhất đời. Trăm quan đứng trung quanh đều trầm trồ khen ngợi không hiểu các hoàng-tử kiếm ở đâu ra những châu báu và những phẩm vật tuyệt đẹp kia. Có lẽ châu báu của trời đất đến thế là cùng và cái khéo của người ta đến được trình độ ấy thì muôn đời cũng không ai vượt được nữa.

Giữa lúc mọi người đang say sưa ngắm nghía chợt hoàng-đế chậm rãi phán:

— Cha thành thực khen các con. Các con kiếm đâu ra những của cải này?

Các ông hoàng thi nhau tâu. Người nói mua tận bên Tàu, người nói sắm từ những nước xa xa bên chân trời phương nam hay phía tây. Người khoe bỏ bao nhiêu tiền để mua một

viên ngọc hay để thuê một người thợ ngoại quốc có thiên tài. Ông nào cũng hết sức nói sợ người khác cướp mất lời và Hoàng-đế nghiêm trang nghe, thỉnh thoảng lại vuốt chòm râu bạc.

Đợi cho các con nói hết, Ngài mới phán:

— Thế ra các tiến vật của các con đều đi mua về, hoặc nhờ người khác làm cả cho sao?

Các hoàng-tử đang hí hửng về những vật dâng của mình hay mãi trông Hoàng út đem bánh vào nên không ai để ý đến lời phán có ý chế riếu của vua cha.

Hoàng út đi vào, đầu chít khăn lượt mình mặc một chiếc áo lụa xanh có thêu bông lúa vàng trên ngực, vận quần vải và đi giày dơm. Mặt hoàng trông nhu mì và đen sạm vì gió mưa, nhưng cái thân hình khỏe mạnh và cứng cáp của hoàng thực trái hẳn với cái vẻ ẻo lả đàn bà của các ông anh.

Các quan hầu cận nhà vua đều nháy nhau chế riếu, còn các hoàng-tử đều bùng miệng cười. Duy Hoàng-đế vẫn giữ vẻ nghiêm trang của bậc chúa tể muôn dân. Hoàng út tới trước vua cha, quỳ xuống, tung hô muôn tuổi rồi thực thà tâu rằng:

— Trẫm lạy vua cha, con là một kẻ quê mùa, không có vàng ngọc châu báu như các anh con để dâng ngự-lãm. Con chỉ có chút quà mọn này, làm bằng đồ y và lụa nếp, là của mồ hôi nước mắt của con, đem dâng vua cha thưởng nếm trong buổi đầu năm cúi xin vua



Hoàng út lời trước vua cha... (tr. 20)

cha thâu nhận cho.

Hoàng lấy một chiếc bánh dày trắng muốt, và một chiếc bánh chưng gói lá xanh dâng lên :

— Thứ bánh tròn này, gọi là bánh dày, hình Trời và thứ bánh vuông này, gọi là bánh chưng, hình Đất. Óc con ngu muội nghĩ đến công ơn cha mẹ lớn lao như trời đất, nên chế ra hai thứ bánh này để biểu hiệu công-đức cha mẹ và để tỏ chút lòng hiếu-thảo. Con trộm nghĩ : của báu mà giữ riêng cho mình thì không lấy gì làm quý. Vật báu nhất phải là vật mà khắp bần dân thiên hạ, người nghèo cũng như người giàu, đều được hưởng chung. Vì thế bánh này chỉ làm bằng lúa và đỗ là những vật thông thường dân gian ai cũng có. Khi làm hai thứ bánh này, chủ ý để dâng vua cha, con cũng có nghĩ tới cả dân nước ta và muốn biếu họ một món quà ngon lại rẻ tiền làm cái vui cho họ trong mấy ngày Tết, sau những ngày khó nhọc trong năm.

Vua Hùng-Vương nghe con, gật đầu, mặt rờn nở một nụ cười sáng sủa. Ngài cảm động đỡ lấy hai thứ bánh, nếm thử, thấy thơm và ngon lắm, nhất là bánh chưng : đỗ, gạo nếp và mỡ hòa với nhau thành một món ăn tuyệt-phẩm. Bánh còn đượm mùi đồng lúa khiến vua Hùng-Vương như trông thấy cả một cảnh mùa màng tấp nập với những tiếng ca hát vui vẻ của những người gặt hái.

Ngài gọi các hoàng-tử lại gần phán rằng :

— Cha muốn thử tài khéo của các con, chứ có phải bảo các con đi mua những châu báu hay nhờ người làm hộ những tiến vật đâu. Nếu chỉ bỏ tiền ra mua, mượn thợ về làm thì những phẩm vật của các con, có quý nhất trần gian cha cũng chẳng màng. Của quý nhất là của mồ hôi, nước mắt, là của chính mình làm ra, các con ạ. Sao bằng đồ tiến của em các con. Nó chỉ dùng gạo đỗ là vật tầm thường mà chế được hai thứ bánh quý vô cùng, quý là vì nó làm bằng những phẩm vật của non sông dễ phổ cập trong dân gian đến cả những người nghèo khổ.

Ngài quay bảo Hoàng-út rằng :

— Con lại đây cho cha khen. Cha cảm ơn con đã nghĩ ra thứ bánh vị hoàn toàn, một hòn ngọc do lúa đỗ và công lao kết thành, một món quà muôn thừa cho nòi giống. Cha lên ngôi bao nhiêu năm, chưa có ân huệ gì với dân, con đã giúp cha thi ân huệ với dân đó.

Hoàng út run lên vì cảm động. Vua Hùng-Vương sai lấy bánh ban cho các hoàng-tử và các quan, ai nấy nếm thử, như ăn một món quà tiên. Đây là buổi Tết đầu tiên người Việt-Nam ăn bánh chung.

Các hoàng-tử quây lại khen em và xin lỗi đã khinh em một cách vô nghĩa lý. Họ lại đòi hoàng út đưa vợ vào kinh cho họ được xem mặt.

Anh em chuyện trò thân mật. Không bao giờ gia-đình lại xum họp vui vẻ như thế. Sau cùng các hoàng-tử tâu vua rằng :

— Chúng con nhờ được của cha chỉ quen thói ăn chơi, vung phí tiền tài, thực là mang tội. Chúng con biết lắm. Bánh của em chúng con, ngoài vị ngon đậm đà còn bao hàm một ý nghĩa xấu-xa và hiếu hạnh. Chúng con tự biết là thua vậy xin vua cha phong cho em chúng con làm thái-tử, chúng con không dám ghen tị chút nào.

Hoàng út nhất định từ chối. Vua phải phán rằng :

— Người quân tử không nói hai lời. Ngồi bấu cha sẽ truyền cho người được nhất. Con đã đáng là người ấy, không nên chối từ.

Ngài lại nói tiếp :

— Cha sẽ sắc cho quan coi kho trích gạo và đồ ra. Con nên về gọi vợ con vào kinh để trông nom việc làm bánh đem phân phát cho kẻ nghèo, để họ cùng được vui vầy trong Tết năm nay.

Bọn nông-phu của Hoàng út, đang đứng nghe ngóng tin tức và bị dân kinh-thành khinh bỉ, chợt nghe thấy loa truyền rằng hoàng út được nhất, họ đều hoa tay múa chân, reo hò âm ỹ khắp phố phường, vui mừng quá gần thành điên dại. Dân kinh kỳ, trước còn ngạc nhiên, sau vỡ nghĩa ra, ai nấy đều phục vua là thánh minh và đều phàn nàn đã quá khinh miệt ông Hoàng-tử hiếu hạnh và biết nghĩ đến đám dân đen như họ. Bấy giờ họ bèn đi tìm bọn nông-phu và cùng nhau hoan hô ông hoàng-tử bình dân.

May ỹ-phục hướng-đạo hay quần áo đi
chơi xa được điễm dẫn và gọn gàng. Muốn
có những áo sơ-mi đẹp và hợp thời
trang. Anh em sẽ vừa ý khi nhớ đến.

P. THANH

CHEMISIER

Galerie du Crédit Foncier

Téléphone N° 12.94

ERBY — 62 Rue Jules Ferry

THUAN - THANH - ONG

15 Rue du Riz — Hanoi

SÁCH HOA XUÂN

CỦA TUỔI TRẺ

*Loại sách giải trí có ích viết riêng cho
các em nhỏ*

14 — PHO BLOCKHAUS NORD — HANOI

Còn một số ít

- Số 23 — Đứa bé bỏ rơi
- 31 — Baden Powell
- 32 — Yêu trẻ
- 33 — Con mèo đen
- 34 — Con ong cái kiến
- 35 — Dọa thầy bói
- 36 — Một đêm rừng rợn
- 37 — Những sự bí mật của một tờ giấy
- 38 — Nàng Bân
- 39 — Hai người bạn (I)
- 40 — Hai người bạn (II)
- 41 — Truyện Tấm Cám
- 42 — Vui chơi ca múa (III)
- 43 — Tay không vào trại giặc
- 44 — Chiếc bánh chưng

Đương in

Số 45 — Nguyễn-Mai

GIÁ MỘT HÀO MỘT CUỐN

Imp. QUANG-HOA 64-66, Sinh-Tử — HANOI